

TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG – CTCP **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 160.../TLG-CBTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 04 năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Tổng công ty Thăng Long –CTCP

Mã chứng khoán: TTL

Trụ sở chính: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Văn phòng giao dịch: Tầng 20, Tòa nhà Handico Tower, đường Phạm Hùng, Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 38.343.087

Fax: (84.4) 38.345.212

Email: tongthanglong.tlg@gmail.com

Loại thông tin công bố 24h Yêu cầu Bất thường Bình thường**Nội dung thông tin công bố:**

Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và tài liệu Đại hội

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty: <http://www.tlg.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

NGƯỜI LƯU CÔNG BỐ THÔNG TIN

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- TGD (để b/c);
- Website;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**Bùi Quang Tùng***** Tài liệu đính kèm:**

- Thông báo mời họp
- Tài liệu Đại hội

Số: 04/TLG-VP HĐQTHà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2019**THÔNG BÁO MỜI HỌP****V/v: Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 Tổng công ty Thăng Long – CTCP****Kính gửi: Quý cổ đông Tổng công ty Thăng Long-CTCP**

Tổng công ty Thăng Long-CTCP trân trọng kính mời Quý cổ đông đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Thăng Long - CTCP, cụ thể:

- Thời gian:** 9 h00, thứ 5 ngày 25/4/2019
- Địa điểm:** Tầng 6, Tòa nhà Handico Tower, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Đối tượng dự họp:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Tổng công ty Thăng Long – CTCP theo danh sách cổ đông của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam tại ngày đăng ký cuối cùng 10/04/2019. Trường hợp cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự. Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.
- Chương trình nghị sự:** Gửi kèm theo Thông báo mời họp
- Tài liệu phục vụ Đại hội:** Các tài liệu và biểu mẫu phục vụ Đại hội đề nghị Quý Cổ đông cập nhật tại địa chỉ Website của Tổng công ty: <http://www.tlg.com.vn>.
- Xác nhận tham dự Đại hội:**

Các cổ đông tham dự đại hội vui lòng mang theo giấy CMND/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (bản chính) và giấy mời này.

Để công tác tổ chức Đại hội được chu đáo, Quý cổ đông hoặc người được uỷ quyền vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội theo mẫu kèm theo và gửi Giấy xác nhận tham dự Đại hội cùng các đề xuất về nội dung Chương trình Đại hội (nếu có) qua đường bưu điện hoặc Fax **trước 16h00 ngày 19/4/2018** về :

VĂN PHÒNG HĐQT - TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP

Văn phòng giao dịch: Tầng 20, Tòa nhà Handico Tower, đường Phạm Hùng, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội.

Liên hệ: Bà Vũ Thị Lan Mỹ Điện thoại: 043 8345212 máy lẻ 331

Fax: 043 8345212

Email: myvtl@tlg.com.vn/vulanmytlg@gmail.com

Trân trọng thông báo./.



Phạm Văn Lương



CHƯƠNG TRÌNH

HỘI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Thời gian	Nội dung	Thực hiện
8h00-9h00	Đăng ký và kiểm tra tư cách cổ đông	Ban tổ chức
9h00-9h15	Khai mạc Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu (biểu quyết giờ tay)	MC
9h15-9h20	Thông qua Nội dung chương trình, Quy chế đại hội (biểu quyết giờ tay)	Chủ tọa
9h20-9h30	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, công tác nhiệm kỳ 2014-2019 và Định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024.	Ông Phạm Văn Lương - CT HĐQT
9h30-9h40	Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019	Trưởng BKS
9h40-9h50	Tờ trình thông qua cơ cấu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 Tờ trình HĐQT xin ý kiến cổ đông thông qua các vấn đề biểu quyết tại Đại hội	Ông Đinh Việt Tùng – UV HĐQT
9h50-10h	HĐQT và BKS cũ từ nhiệm	HĐQT&BKS
10h-10h10	Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 (biểu quyết giờ tay) Thông qua danh sách ứng cử, đề cử vào thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 (biểu quyết giờ tay)	Chủ tọa
10h10 -10h20	Thế lệ bầu cử và biểu quyết Thực hiện bầu cử và biểu quyết	Ban kiểm phiếu
10h20-10h30	Trao đổi giữa cổ đông và Đoàn Chủ tịch	Chủ tọa
10h30-10h40	Công bố kết quả bầu cử và biểu quyết	Ban kiểm phiếu
10h40-11h	Giải lao HĐQT họp bầu CT HĐQT BKS họp bầu Trưởng BKS	Ban tổ chức
11h-11h10	HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2019-2024 ra mắt Đại hội và Công bố CT HĐQT, Trưởng BKS	MC
11h10-11h20	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội Bế mạc Đại hội	Thư ký Đoàn chủ tịch

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY XÁC NHẬN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG -CTCP

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Tổng công ty Thăng Long -CTCP

Tên cổ đông: Mã cổ đông

Số CMND/ĐKKD: Cấp ngày Tại

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Tổng số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ.....)

Tôi/ Chúng tôi đã nhận được thư mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 của Tổng công ty Thăng Long - CTCP được tổ chức vào ngày 25/4/2019 và xác nhận sẽ tham dự Đại hội theo hình thức sau đây (đánh dấu X vào ô vuông):

Trực tiếp tham dự đại hội (Đối với các tổ chức người trực tiếp tham dự là người đại diện theo pháp luật hoặc Người đại diện vốn).

Ủy quyền cho Người đại diện tham dự Đại hội
(có giấy ủy quyền kèm theo)

Trân trọng thông báo để ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông biết và tổng hợp./.

....., ngàytháng năm 2019

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG -CTCP

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019
Tổng công ty Thăng Long -CTCP

Tên cổ đông: Mã cổ đông

Số CMND/ĐKKD: Cấp ngày Tại

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Tổng số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ.....)

Nay tôi ủy quyền cho:

Ông/bà:

Số CMND/ĐKKD: Cấp ngày Tại

Địa chỉ:

Số cổ phần ủy quyền:

Được quyền thay thế tôi/Công ty tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Thăng Long -CTCP tổ chức tại Hà Nội và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội đồng cổ đông liên quan đến cổ phần được ủy quyền. Giấy ủy quyền này có hiệu lực đến khi kết thúc kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty Thăng Long -CTCP.

....., ngàytháng năm 2019

Người được ủy quyền
(Ký và ghi rõ họ tên)

Cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty,

Hội đồng Quản trị Tổng công ty xây dựng Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 như sau:

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“Đại hội”) của Tổng công ty Thăng Long-CTCP

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Tổng công ty) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tổng công ty tại thời điểm chốt danh sách ngày 10/04/2019 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) xác nhận.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Tổng công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tổng công ty;

c) Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận Phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Phải mang theo Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Ăn mặc lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp Phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau: Trước khi khai mạc Đại hội; Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu biểu quyết

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách bầu cử, cách sử dụng phiếu biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4.4. Ban Kiểm phiếu có bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho Thư ký Đại hội ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT Tổng công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tọa Đại hội gồm Chủ tọa Đại hội và một số thành viên HĐQT Tổng công ty.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

5.4. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.5. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.7. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1 Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

8.1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 của Điều này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

8.2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc tổ chức hay giải thể Công ty; giao dịch bán tài sản của Tổng công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua do Tổng công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Tổng công ty và các chi nhánh của Tổng công ty tính theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Điều 9. Phiếu biểu quyết và thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

9.1. Phiếu biểu quyết được đóng dấu của Tổng công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết được ghi mã số, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

9.3 Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thực hiện bằng cách cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (tán thành, không tán thành, không có ý kiến) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban kiểm phiếu để kiểm phiếu.

Điều 10. Bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát

Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thực hiện theo Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát do Hội đồng quản trị ban xây dựng và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

12.1. Nội dung diễn biến tổ chức Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

12.2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;

12.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

12.4. Biên bản Đại hội được đăng tải trên Website của Tổng công ty để các cổ đông có thể theo dõi.

12.5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Thư ký chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và được đăng tải trên Website của Tổng công ty để các cổ đông có thể theo dõi.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

14.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

14.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của TCTy;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: VP HĐQT.



Phạm Văn Lương

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐHĐCĐ NĂM 2018; CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2014-2019 VÀ
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2019-2024**

Kính thưa Các vị đại biểu, các vị khách quý, Các quý vị cổ đông!

Thưa đại hội!

Tôi xin thay mặt Hội đồng quản trị báo cáo với Đại hội về các nội dung sau:

PHẦN I

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐHĐCĐ NĂM 2018**

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Nghị quyết</i>	<i>Thực hiện</i>	<i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i>	<i>So sánh với 2017(%)</i>
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.097	466	42,48	46,09
2	Doanh số	Tỷ đồng	1.700	1.155	67,94	338,31
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22	18,198	82,72	75,71
4	Cổ tức	%	5	0	0	0

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc (TGD) năm 2018

Năm 2018, Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng trong công tác quản lý, điều hành. Các công việc thực hiện tốt trong năm như:

- Đã khởi công được một số dự án như như Gói thầu: Cung cấp và thi công cọc neo các bến du thuyền Quảng Ninh; Gói thầu số 07: Xây lắp các hạng mục công trình nút giao và di chuyển hạ tầng kỹ thuật - Dự án ĐTXD nút giao Nam cầu Bính, Gói thầu số 9: Thi công xây dựng tuyến đường 359 đoạn tuyến đi qua khu vực quy hoạch Khu đô thị Bắc sông Cẩm từ Km2+040 đến Km5+600; Gói thầu số 07: Toàn bộ phần xây dựng đường giao thông và hầm chui đường sắt đoạn Km9+00 – Km9+594,22, Gói thầu số 11: Thi công xây dựng hầm, cầu và thiết bị (mới 100%) Thuộc Dự án: Đầu tư xây dựng nút giao thông phía Tây Nam, thành phố Bắc Ninh (giai đoạn 2)...

- Đã hoàn thành và thông xe Hàm chui An Sương; Quốc lộ 38B, cầu vượt cảng hàng không Quảng Ninh, cầu vượt dân sinh Bắc Ninh. Các dự án đang triển khai thi công đều đáp ứng tiến độ công trình.

- Làm tốt công tác nghiệm thu thanh toán, thu hồi công nợ; lập và kiểm soát tốt dòng tiền phục vụ cho sản xuất kinh doanh. Các chỉ tiêu giá trị tồn kho thực tế trên doanh thu, Tỷ lệ nợ phải thu thực tế trên doanh thu thấp hơn so với chỉ tiêu đã giao.

- Tiếp tục sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành của Tổng công ty theo hướng tinh giản, gọn nhẹ.

- Trong các lĩnh vực công tác khác, Ban TGD đã cố nhiều nỗ lực cố gắng, đã có nhiều thay đổi trong công tác điều hành.

Tuy nhiên, cùng với khó khăn chung của thị trường xây dựng cơ bản, trong năm qua Bộ máy điều hành đã nỗ lực nhưng doanh số bán hàng chưa đáp ứng yêu cầu do vậy không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu Đại hội đồng cổ đông giao. Lợi nhuận sau thuế gần đạt nhưng do Báo cáo tài chính hợp nhất lỗi nên không đủ điều kiện chia cổ tức cho cổ đông năm 2018.

3. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 bằng tiền mặt cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 5% theo đúng Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Hội đồng quản trị đã thực hiện các nội dung khác theo Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

PHẦN II BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2014-2019

1. Tổ chức nhân sự

Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 5 thành viên là những người có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư, hiện đang công tác tại các doanh nghiệp lớn, uy tín bao gồm 04 thành viên là HĐQT chuyên trách không tham gia điều hành (trong đó có 01 thành viên quản trị chuyên trách tại Tổng công ty), 01 thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành. Trong nhiệm kỳ đã thay đổi 04/05 thành viên Hội đồng quản trị.

Văn phòng HĐQT & Kiểm toán nội bộ là bộ phận tham mưu, giúp việc cho HĐQT trong các lĩnh vực quản trị chiến lược, quản trị rủi ro, quản lý quan hệ cổ đông và kiểm tra, giám sát công tác điều hành của Tổng công ty.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT.

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường niên, bất thường và xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành kịp thời các nghị quyết và quyết định chỉ đạo công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh. Các cuộc họp HĐQT đều có biên bản họp ghi lại đầy đủ, trung thực các ý kiến đóng góp của các thành viên HĐQT

HĐQT đã bám sát Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm, chỉ đạo và giám sát TGD thực hiện nghị quyết đại hội cổ đông và HĐQT. Quyết sách của HĐQT đã được ban hành kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế của Tổng công ty.

Thường trực HĐQT và Văn phòng HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban Tổng giám đốc để nắm bắt kịp thời hoạt động SXKD của Tổng công ty để tham mưu cho Hội đồng quản trị giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc.

2.2 Hoạt động của thành viên HĐQT

HĐQT đã tạo dựng được môi trường làm việc khoa học, dân chủ. Chủ tịch HĐQT đã quản lý, điều hành, thường xuyên đưa ra các dự báo, định hướng đảm bảo hoạt động của HĐQT đúng pháp luật, điều lệ và nghị quyết của đại hội đồng cổ đông. Chủ tịch và một số ủy viên HĐQT thường xuyên truyền thông chủ trương, định hướng và văn hóa doanh nghiệp tại các công ty con, kiểm tra, giám sát và chỉ đạo kịp thời giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình SXKD.

Các thành viên đã thực hiện được nhiệm vụ của mình, giám sát hoạt động của TGD và hỗ trợ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong SXKD, đặc biệt là công tác thi công để hoàn thành và bàn giao đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

Tuy nhiên, do phần lớn các thành viên là kiêm nhiệm, đang công tác ở các nơi khác nên việc phối hợp giữa các thành viên HĐQT đôi khi chưa nhịp nhàng, nên chưa phát huy được hết khả năng của các thành viên.

3. Triển khai các chủ trương, định hướng của HĐQT trong nhiệm kỳ 2014-2019

Với mục tiêu đầu nhiệm kỳ là từng bước ổn định sản xuất, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, công khai minh bạch trong quản trị công ty, kết quả đạt được cụ thể là:

- Triển khai và hoàn thiện việc giao mục tiêu BSC cho Tổng giám đốc và giám sát trong quá trình thực hiện, gắn việc trả lương theo hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

- Triển khai quyết liệt việc thoái vốn tại các công ty con, công ty liên kết hoạt động kém hiệu quả. Trong nhiệm kỳ 2014-2019 đã hoàn tất việc thoái vốn tại 15 đơn vị với tổng số tiền thu về là 94,736 tỷ đồng, trong đó thu hồi 84,541 tỷ đồng vốn đầu tư và 10.195 tỷ đồng lợi nhuận; tiếp tục triển khai việc thoái vốn tại các Công ty liên kết khác.

- Chấm dứt hoạt động và hoàn tất thủ tục đóng 02 xí nghiệp

- Hoàn thiện hồ sơ pháp lý của toàn bộ đất đai nhà xưởng của Tổng công ty và khai thác có hiệu quả các cơ sở nhà đất này.

- Lưu ký chứng khoán và hoàn tất thủ tục niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và chính thức đưa cổ phiếu TTL giao dịch phiên đầu tiên vào ngày 18/1/2018.

- Tập trung các nguồn lực để giải quyết thủ tục và thu hồi công nợ các dự án chi tồn.

- Thực hiện công khai, minh bạch trong các hoạt động quản trị công ty.

- Sắp xếp lại bộ máy quản lý điều hành của Tổng công ty theo hướng tinh giản, gọn nhẹ.

PHẦN III

ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2019-2024

1. Giao mục tiêu tài chính năm 2019 cho Tổng Giám đốc

- Danh số bán hàng:	1.385 Tỷ đồng
- Doanh thu:	1.173 tỷ đồng
- Lợi nhuận :	21 tỷ đồng
- Cổ tức :	5 %

4. Các mục tiêu tài chính đến năm 2024

- Vốn điều lệ: 1000 Tỷ đồng
- Cổ tức năm 2023: 12%/năm

5. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2019 và nhiệm kỳ 2019-2023

Năm 2019 và các năm tiếp theo, hoạt động SXKD của Tổng công ty vẫn còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình kinh tế chung. Ngay từ đầu năm 2019, HĐQT đã chỉ đạo triển khai ngay một số công việc quan trọng nhằm đáp ứng yêu cầu SXKD và tăng cường quản lý, cụ thể như sau:

- Duy trì ngành nghề truyền thống là nhà thầu xây dựng hạ tầng GTVT, tiêu chí tiếp tục chú trọng là Công nghệ - Chất Lượng – Chuyên nghiệp;

- Tập trung cao độ cho công tác bán hàng, cần tăng cường hợp tác với các đối tác trong và ngoài nước để tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường, đặc biệt quan tâm đến các dự án có vốn đầu tư của các doanh nghiệp trong nước. Hợp tác đầu tư nhằm gia tăng doanh số cho Tổng công ty.

- Sử dụng có hiệu quả nguồn vốn của Doanh nghiệp, tìm kiếm cơ hội đầu tư hạ tầng giao thông vận tải và lĩnh vực phù hợp.

- Triển khai đầu tư xây dựng văn phòng, nhà, xưởng phù hợp với quy hoạch sử dụng các lô đất để khai thác hiệu quả quỹ đất hiện có của Công ty mẹ và Công ty con.

- Tiếp tục triển khai việc tái cơ cấu vốn đầu tư tại các công ty, trong đó tiếp tục thoái toàn bộ vốn tại các công ty liên kết để tập trung vốn cho công ty mẹ; đồng thời củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của các công ty con, công ty liên kết có vốn đầu tư của đối tác nước ngoài.

- Duy trì việc giao và đánh giá hiệu quả công việc đến các phòng ban/bộ phận làm cơ sở để trả lương, tiền tới giao việc và đánh giá hiệu quả công việc tới từng cá nhân; xây dựng tiêu chuẩn định biên các vị trí chức danh để mỗi vị trí cá nhân có trách nhiệm trang bị kiến thức cho phù hợp với vị trí công tác. Tiếp tục chuyển đổi bộ máy công ty mẹ theo hướng tinh giản, gọn nhẹ cho phù hợp với điều kiện SXKD hiện nay.

- Chỉ đạo và giám sát Ban TGD xây dựng và truyền thông, đào tạo văn hóa Doanh nghiệp, trong đó tập trung đánh giá công tác chất lượng.

- Tiếp tục nghiên cứu và lựa chọn các công nghệ thi công cầu đường để hợp tác, liên danh liên kết nhận chuyển giao, đầu tư máy móc thiết bị vật tư phục vụ thi công.

- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống định mức kinh tế kỹ thuật và các định mức chi phí quản lý

- Tìm kiếm và hợp tác chiến lược với các tổ chức tài chính và các doanh nghiệp có thế mạnh về tài chính.

- Quyết liệt công tác giải quyết giá trị dở dang các công trình và thu hồi công nợ, có giao chỉ tiêu trách nhiệm cụ thể đến từng cá nhân, đơn vị.

- Duy trì việc lập và quản lý dòng tiền phục vụ SXKD, có các giải pháp phù hợp để đảm bảo cân đối dòng tiền cho sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro, trước mắt tập trung kiểm soát, kiểm toán nội bộ. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm toán nội bộ

Trên đây là báo cáo hoạt động của HĐQT. Chúng tôi mong muốn các Quý cổ đông sẽ đóng góp nhiều ý kiến thiết thực giúp HĐQT hoạt động ngày càng tốt hơn và có được chiến lược tốt nhất cho sự phát triển ổn định và bền vững của Tổng công ty.

Xin chúc các quý vị đại biểu và các cổ đông sức khỏe, hạnh phúc, chúc đại hội thành công tốt đẹp./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Lương

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính thưa:

- *Quý vị đại biểu khách quý!*
- *Quý vị cổ đông Tổng công ty!*

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014, có hiệu lực thi hành từ ngày 1 tháng 7 năm 2015;

- Chức năng nhiệm vụ của ban kiểm soát quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thăng Long – CTCP;

- Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt;

- Tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty,

Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và xin báo cáo trước đại hội cổ đông Tổng công ty như sau:

I. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2018

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã tiến hành hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định tại Luật doanh nghiệp, điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, nghị quyết đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất trong việc quản lý điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh của Tổng công ty, cụ thể:

- Xem xét đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị trong việc thực hiện các chức năng nhiệm vụ được quy định trong điều lệ Tổng công ty cũng như việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

- Kiểm tra đánh giá các quy trình trọng yếu của Tổng công ty nhằm phát hiện những rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

- Kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá tính hợp lý của các số liệu tài chính.

II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát trong năm 2018

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2018

Trong năm 2018 HĐQT đã tổ chức 02 phiên họp thường niên, 03 phiên họp bất thường và 13 lần xin ý kiến bằng văn bản; đã ban hành 13 nghị quyết và 15 quyết định chỉ đạo công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh, cụ thể:

- 02 Nghị quyết thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 và kế hoạch năm 2018 của Công ty mẹ – Tổng công ty và các công ty con, đơn vị liên kết Tổng công ty nắm giữ từ 36% vốn điều lệ.

- 03 Quyết định về thay đổi người đại diện phần vốn tại các công ty con, công ty liên kết.
- 02 Quyết định về việc thoái vốn của Tổng công ty tại các công ty con, liên kết hoạt động không có hiệu quả (Công ty CP cầu 3 Thăng Long và Công ty CP xây dựng số 8 Thăng Long).
- 02 Nghị quyết và 02 Quyết định về đầu tư, thanh lý tài sản và chuyển nhượng tài sản của Tổng công ty/Công ty con.
- 02 Nghị quyết liên quan đến công tác nhân sự cấp cao và cán bộ quản lý của Tổng công ty và các công ty con.
- 01 Quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty.
- 02 Quyết định về chi trả cổ tức năm 2017 cho các cổ đông.
- Các Nghị quyết, quyết định về tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty/các công ty con; thời gian chi trả cổ tức; phê duyệt hạn mức tín dụng; ban hành quy chế lương (sửa đổi); thành lập Ban tổ chức phục vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2018...

2. Hoạt động của Ban tổng giám đốc và các phòng chức năng

Năm 2018 tiếp tục là một năm khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của hầu hết các doanh nghiệp xây dựng do tiếp tục ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính toàn cầu, chính sách thắt chặt tín dụng, giảm đầu tư công của Nhà nước. Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng đã rất cố gắng làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tiết kiệm triệt để các chi phí sản xuất như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp ... Ban Tổng giám đốc đã điều hành Tổng công ty đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kết quả một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2018 như sau:

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Nghị quyết</i>	<i>Thực hiện</i>	<i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i>	<i>So sánh với 2017(%)</i>
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.097	466	42,48	46,09
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22	18,198	82,72	75,71
3	Cổ tức	%	5	0	0	0



3. Thẩm định báo cáo tài chính

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt kiểm toán. Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2018 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018. Ban kiểm soát đã kiểm tra việc tuân thủ luật kế toán và các chuẩn mực kế toán hiện hành trong việc lập báo cáo, qua đó Ban kiểm soát thống nhất và xác nhận số liệu trong báo cáo tài chính của Tổng công ty đã được Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính kế toán và Kiểm toán Nam Việt kiểm toán.

4. Hoạt động khác

Ban kiểm soát đã xem xét không có bất cứ khiếu nại nào của cổ đông, nhóm cổ đông nào khác đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong năm 2018.

5. Kết luận và kiến nghị

Năm 2018, trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế nên các chỉ tiêu về doanh thu và lợi nhuận, cổ tức không đạt nhưng đã đảm bảo việc làm, tạo thu nhập ổn định cho người lao động.

Năm 2019 tiếp tục với những khó khăn thách thức đối với Tổng công ty. Để đảm bảo các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao, Ban kiểm soát có một số ý kiến đóng góp như sau:

- Tập trung tự khai thác và tối ưu hóa các tài sản, bất động sản và nguồn vốn của Công ty.

- Công ty cần ban hành các quy định về quản lý tài chính, quản trị nội bộ nói chung. Các quy định về quản trị tài chính hiện thời của Công ty đã lỗi thời, và không đảm bảo về hiệu quả quản lý tài chính nói chung cho Công ty dẫn đến hệ thống tài chính thiếu sự giám sát chung từ HĐQT, Ban điều hành và các phòng ban liên quan.

- Nghiên cứu và xem xét lại mô hình tổ chức các Công ty con nhằm mục tiêu tối ưu hóa nguồn lực, giảm chi phí chồng chéo. Tăng sức cạnh tranh của các công ty con.

- Đẩy mạnh thanh quyết toán nội bộ và thanh quyết toán các công trình và công nợ tồn đọng.

- Tăng cường kiểm tra đôn đốc công tác an toàn lao động, gắn trách nhiệm an toàn lao động đến từng ban điều hành, các đơn vị, Tổng công ty và người lao động.

- Tiếp tục duy trì, giữ vững thương hiệu của Tổng công ty, mở rộng công tác tiếp thị, tập trung vào những khách hàng truyền thống và coi trọng phát triển những sản phẩm mới như: cầu treo dây võng, Metro, đường sắt trên cao ...

- Có chính sách phát triển nguồn nhân lực và môi trường làm việc nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

III. Phương hướng nhiệm vụ của ban kiểm soát năm 2019

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

- Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty: xây lắp, kinh doanh bất động sản; nghiệm thu, thanh quyết toán với các chủ đầu tư và các đối tác kinh doanh ...

- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019.

- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

Trên đây là các nội dung trong quá trình kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát tại Tổng công ty. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội cổ đông và mong được góp sự đóng góp chân thành của quý vị cổ đông giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Vũ Đức Trung



Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019

Để có cơ sở cho việc lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Tổng Công ty, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty xem xét lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, cụ thể như sau:

I. Kết quả kiểm tra, đánh giá:

Căn cứ Hồ sơ năng lực thì các công ty kiểm toán sau đều là những đơn vị kiểm toán có quy mô, uy tín trong lĩnh vực kiểm toán, cụ thể:

1. Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt:

- + Đã được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- + Đã được Bộ Tài chính chấp thuận trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2016 theo Quyết định số 2398/QĐ-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ Tài chính;
- + Đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2016 theo Quyết định số 1016/QĐ-UBCK ngày 20/11/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

2. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt:

- + Đã được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- + Đã được Bộ Tài chính chấp thuận trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2016 theo Quyết định số 2398/QĐ-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ Tài chính;
- + Đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2016 theo Quyết định số 1012/QĐ-UBCK ngày 20/11/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

3. Công ty TNHH Kiểm toán VACO

- + Đã được Bộ Tài chính cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán;
- + Đã được Bộ Tài chính chấp thuận trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2016 theo Quyết định số 2398/QĐ-BTC ngày 12/11/2015 của Bộ Tài chính;
- + Đã được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là Tổ chức kiểm toán độc lập được kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2016 theo Quyết định số 1021/QĐ-UBCK ngày 20/11/2015 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.



II. Đề xuất

Ban kiểm soát đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán nói trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2019.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, VP HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Vũ Đức Trung



Số: 05 /TLG- HĐQT

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

v/v : Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát
nhiệm kỳ 2019- 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2011 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thăng Long- CTCP;

Theo quy định của tại Điều lệ của Tổng công ty Thăng Long –CTCP (Tổng công ty):

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) có ít nhất là 05 (năm) thành viên và nhiều nhất là 11 (mười một) thành viên, nhiệm kỳ của HĐQT là 05 năm và nhiệm kỳ của thành viên HĐQT không quá 05 năm.
- Số lượng thành viên Ban kiểm soát (BKS) là 03 (ba) thành viên, nhiệm kỳ của BKS không quá 05 năm.

Để đáp ứng nhu cầu quản trị của Tổng công ty trong chiến lược phát triển giai đoạn 2019-2024, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua:

1. Số lượng thành viên HĐQT Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024 là: 05 (năm) người.

Đối với việc bầu thành viên HĐQT độc lập để đảm bảo tuân thủ quy định về cơ cấu thành viên HĐQT theo luật định (*Tổng số thành viên HĐQT độc lập cần phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên HĐQT*): HĐQT sẽ trình ĐHCĐ bầu bổ sung sau khi lựa chọn được ứng viên phù hợp đáp ứng đủ điều kiện làm thành viên HĐQT độc lập.

2. Số lượng thành viên BKS Tổng công ty nhiệm kỳ 2019-2024: 03 (ba) người

3. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, BKS là 05 năm (từ 2019-2024).

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VPHĐQT.



Phạm Văn Lương

Hà Nội, ngày tháng 04 năm 2019

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

v/v: **Biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội cổ đông**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ vào Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2011 cùng các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thăng Long- CTCP;
- Căn cứ vào các báo cáo và tờ trình tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2019./.

Hội đồng quản trị Tổng công ty Thăng Long – CTCP (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 xem xét, thông qua các nội dung sau:

1. Nội dung số 1: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018, công tác nhiệm kỳ 2014-2019 và Định hướng hoạt động nhiệm kỳ 2019-2024.

Trong đó:

1.1 Kết quả SXKD năm 2018

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Nghị quyết</i>	<i>Thực hiện</i>	<i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i>	<i>So sánh với 2017 (%)</i>
1	Doanh thu	Tỷ đồng	1.097	466	42,48	46,09
2	Doanh số	Tỷ đồng	1.700	1.155	67,94	338,31
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	22	18,198	82,72	75,71
4	Cổ tức	%	5	0	0	0

1.2 Kế hoạch SXKD năm 2019

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Mục tiêu
1	Danh số bán hàng	Tỷ đồng	1.358
2	Doanh thu	Tỷ đồng	1.173
3	Lợi nhuận	Tỷ đồng	21
4	Cổ tức	%	5

2. Nội dung số 2: Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2018

3. Nội dung số 3: Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán và phương án phân chia lợi nhuận 2018

Trong đó: Phương án phân chia lợi nhuận năm 2018

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Tổng công ty:

Lợi nhuận sau thuế năm 2018:	
+ Tại báo cáo tài chính riêng:	18.198.964.148 đồng
+ Tại báo cáo tài chính hợp nhất:	1.092.983.214 đồng

Căn cứ quy định của Nhà nước về việc phân phối lợi nhuận: Khoản đ Điều 74 Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính quy định: "Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất ..." Như vậy, căn cứ vào quy định này, Tổng công ty được chia cổ tức và trích lập các quỹ không quá 1.092.982.214 đồng.

Do đó, HĐQT kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt phương án: Năm 2018 không thực hiện chia cổ tức và trích các quỹ.

4. Nội dung số 4. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2018, phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019

Năm 2018, Tổng công ty thực hiện chi thù lao cho HĐQT và BKS theo Nghị quyết đã được Đại hội thông qua ngày 23/04/2018 với số tiền là 780.000.000 đồng /780.000.000 đồng, trong đó: Thù lao HĐQT là: 600.000.000 đồng; BKS là: 180.000.000 đồng.

Căn cứ vào thực trạng sản xuất kinh doanh của Tổng công ty, đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua mức chi phí thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019 là 780.000.000 đồng, cụ thể:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị	5	10.000.000	600.000.000
II	Ban kiểm soát	3	5.000.000	180.000.000
			Tổng cộng	780.000.000

5. Nội dung số 5: Lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 cho Tổng công ty theo Tờ trình của BKS.

Ủy quyền cho HĐQT Tổng công ty lựa chọn 1 trong 3 Công ty kiểm toán sau để thực hiện báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2019:

- + Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế Toán và Kiểm toán Nam Việt.
- + Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- + Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

6. Nội dung số 6: Số lượng và nhiệm kỳ của thành viên thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024: Số lượng thành viên HĐQT là: 05 (năm) người; Số lượng thành viên BKS là: 03 (ba) người và Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT, BKS là 05 năm (từ 2019-2024).

Trên đây là những nội dung HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông.
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của TCTy;
- Văn phòng (đăng trên Website);
- Lưu: VPHĐQT.



Phạm Văn Lương



Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

QUY CHẾ BẦU CỬ
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2019-2024

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/6/2006 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 6/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thăng Long –CTCP;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 Tổng công ty Thăng Long –CTCP tiến hành bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2019-2024 theo quy chế dưới đây:

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức cho việc đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, BKS của Tổng công ty Thăng Long-CTCP tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 (“Đại hội”).

1.2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Tổng công ty Thăng Long –CTCP theo danh sách chốt ngày 10/04/2019 và người đại diện theo ủy quyền hợp lệ có mặt tại Đại hội.

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT

2.1 Số lượng thành viên HĐQT là 05 (năm) người với nhiệm kỳ 05 năm.

2.2 Tiêu chuẩn và điều kiện của thành viên HĐQT

- i. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 của Luật doanh nghiệp.
- ii. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Tổng công ty.
- iii. Thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác, nhưng không quá 05 công ty khác.

Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn ứng cử viên vào Ban kiểm soát.

3.1 Số lượng thành viên BKS được bầu là 03 (ba) người với nhiệm kỳ 05 năm

3.2 Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên BKS:

- i. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý Doanh nghiệp;
- ii. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- iii. Không được giữ các chức vụ quản lý của Tổng công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Tổng công ty;
- iv. Không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Tổng công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Tổng công ty.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

4.1 Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà các cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- i. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- ii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- iii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- iv. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
- v. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- vi. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- vii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- viii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.

4.2 Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết (tối thiểu là 06 ứng cử viên), HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên còn lại.

Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử thành viên BKS

5.1 Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất 06 (sáu) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên BKS. Số lượng ứng cử viên mà các cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử thực hiện như sau:

- i. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một (01) ứng cử viên;
- ii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
- iii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
- iv. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;

- v. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
- vi. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
- vii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
- viii. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên.

5.2 Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết (tối thiểu là 04 ứng viên), BKS đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên còn lại.

Điều 6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT và BKS

6.1 Hồ sơ đề cử, ứng cử vào HĐQT và BKS bao gồm:

- i. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT hoặc BKS (theo mẫu);
- ii. Sơ yếu lý lịch ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu);
- iii. Bản sao CMND/Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu

6.2 Người tự ứng cử, đề cử bầu làm thành viên HĐQT, BKS phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực nội dung hồ sơ tự ứng cử, đề cử của mình.

6.3 Chỉ những hồ sơ/ đề cử ứng cử đáp ứng đủ điều kiện đề cử, ứng cử và những ứng cử viên đáp ứng điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 7. Phương thức bầu cử

7.1 Việc bầu cử thành viên HĐQT và BKS sẽ được thực hiện theo phương thức bỏ phiếu kín và bầu dồn phiếu.

7.2 Sau khi Đại hội thông qua danh sách các ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, BKS và Quy chế bầu cử, mỗi đại biểu tham dự Đại hội sẽ được Ban tổ chức phát 02 (hai) phiếu bầu: 01 (một) phiếu bầu HĐQT và 01 (một) phiếu bầu BKS. Đại biểu có trách nhiệm kiểm tra thông tin trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải báo ngay cho Ban tổ chức.

7.3 Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu, và/hoặc được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu của HĐQT hoặc số lượng thành viên được bầu của BKS.

7.4 Cổ đông hoặc Người đại diện theo ủy quyền có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

(Chi tiết theo Phụ lục hướng dẫn phương thức bầu dồn phiếu đính kèm)

Điều 8. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

8.1 Phiếu bầu được in thống nhất có đóng dấu treo của Tổng công ty, có tổng số quyền biểu quyết theo mã cổ đông;

8.2 Cổ đông/đại diện ủy quyền được phát đồng thời 01 phiếu bầu thành viên HĐQT (màu hồng) và 01 phiếu bầu thành viên BKS (màu vàng) theo mã số tham dự (sở hữu hoặc ủy quyền);

8.3 Cổ đông hoặc đại diện của cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải báo ngay cho Ban tổ chức để đổi lại phiếu bầu khác.

8.4 Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông bầu số ứng viên tối đa bằng số lượng cần bầu vào thành viên HĐQT/BKS;

8.5 Tổng số phiếu biểu quyết cho ứng cử viên của một cổ đông/ đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó;

8.6 Trường hợp ghi sai, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đề nghị Ban tổ chức đổi phiếu bầu khác;

8.7 Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông phải ký và ghi rõ họ tên dưới phiếu bầu để xác nhận.

Điều 9. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ

9.1 Phiếu bầu cử hợp lệ

- Phiếu bầu cho ứng viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội thông qua;

- Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

- Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 9.2 Điều này.

9.2 Phiếu bầu cử không hợp lệ

- Phiếu không do Tổng công ty phát hành và/hoặc không có dấu của Tổng công ty;

- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới);

- Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;

- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó (bao gồm quyền sở hữu và được quyền).

- Phiếu không ký tên và ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông

- Phiếu bầu cho nhiều ứng viên hơn số lượng cần bầu;

Điều 10. Trúng cử

10.1 Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ thành viên (05 thành viên HĐQT, 03 thành viên BKS).

10.2 Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT, BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn 01 thành viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi lựa chọn được.

Điều 11. Khiếu nại về kết quả bầu cử

Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 12. Hiệu lực thi hành của Quy chế

Quy chế này gồm mười hai (12) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Văn Lương

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU ĐÒN PHIẾU

(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử thành viên HDDQT, BKS Tổng công ty Thăng Long – CTCP nhiệm kỳ 2019 -2024)

1. Quy định bầu đôn phiếu

Việc bầu cử thành viên HDDQT, BKS tại Đại hội được tiến hành theo nguyên tắc bầu đôn phiếu, trong đó cổ đông có quyền sử dụng tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên, hoặc một số ứng cử viên với số lượng phiếu bầu cho mỗi ứng cử viên không bắt buộc phải bằng nhau; hoặc chỉ bầu một phần tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một hoặc một số ứng cử viên, phần phiếu biểu quyết còn lại có thể không bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

2. Cách thức bầu

a) Xác định tổng số phiếu biểu quyết của 1 cổ đông (hoặc đại diện cổ đông)

* Bầu thành viên HDDQT

Tổng số phiếu biểu quyết = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết x Số thành viên được bầu của HDDQT

* Bầu thành viên BKS

Tổng số phiếu biểu quyết = Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết x Số thành viên được bầu của BKS

Ví dụ 1: Số lượng thành viên bầu vào HDDQT là 05 người
Số lượng thành viên bầu vào BKS là 03 người

Ông X là cổ đông nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết
Như vậy, phiếu biểu quyết HDDQT của ông X là $(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu và phiếu biểu quyết BKS là $(1.000 \times 3) = 3.000$ phiếu.

b) Cách thức bỏ phiếu

- Đối với trường hợp bầu HDDQT: Bầu lấy 05 ứng viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà mình lựa chọn.

- Đối với trường hợp bầu BKS: Bầu lấy 03 ứng viên thì mỗi cổ đông (đại diện cổ đông) phân phối tổng số phiếu biểu quyết cho các ứng viên mà mình lựa chọn.

Cách ghi:

- Trên mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số phiếu biểu quyết của người cầm phiếu

- Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu biểu quyết” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

- Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông điền số “0” hoặc gạch chéo vào cột “Số phiếu biểu quyết”.

- Cột tổng số phiếu biểu quyết và ghi vào cột tổng số.

Lưu ý: tổng số phiếu đã biểu quyết không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết đã ghi sẵn trên phiếu bầu cử.

Ví dụ 2: Khi bầu cử HĐQT, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 5.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn:

STT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Nguyễn Văn A	1.500
2	Nguyễn Thị B	1.500
3	Lê Văn C	1.200
4	Trần Văn D	300
5	Đào Văn E	500
	Tổng cộng <i>(Không được vượt quá 5.000 phiếu)</i>	5.000

Lưu ý: Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 5.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 5.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

Ví dụ 3: Khi bầu cử BKS, ông X chia tổng số phiếu biểu quyết của mình là 3.000 phiếu cho các ứng viên, chẳng hạn:

STT	Họ và tên	Số phiếu biểu quyết
1	Lê Thị A	1.000
2	Nguyễn Văn B	800
3	Nguyễn Văn C	1.200
	Tổng cộng <i>(Không được vượt quá 3.000 phiếu)</i>	3.000

Lưu ý: Ông X có thể chỉ sử dụng ít hơn 3.000 phiếu biểu quyết để bầu cho các ứng viên. Nếu dùng quá 3.000 phiếu biểu quyết là phiếu bầu không hợp lệ.

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2019

THẺ LỆ BIỂU QUYẾT

Việc biểu quyết các vấn đề trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Tổng công ty Thăng Long – CTCP (Tổng công ty) được tiến hành theo thẻ lệ sau đây:

1. Phiếu biểu quyết

Phiếu biểu quyết là Phiếu in sẵn có đóng dấu của Tổng công ty do Ban tổ chức phát cho cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi cổ đông/Người đại diện theo ủy quyền đăng ký và đáp ứng đủ điều kiện tham dự Đại hội, trong đó có các thông tin sau:

- ✓ Mã cổ đông: là mã định danh được Ban kiểm phiếu đánh dấu theo thứ tự trên phần mềm tổ chức Đại hội đồng cổ đông của Tổng công ty.
- ✓ Họ và tên cổ đông hoặc Người đại diện
- ✓ Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện
- ✓ Nội dung biểu quyết

2. Phương thức biểu quyết

2.1 Các cổ đông điền vào Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu vào một trong các ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết.

2.2 Cổ đông không đánh dấu vào cả 2 hoặc 3 ô hoặc để trống cả 3 ô tương ứng “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến”.

2.3 Trường hợp cổ đông đánh dấu vào cả 2 hoặc 3 ô nhưng muốn sửa đổi, cổ đông phải gạch bỏ lên phương án đã chọn sai để lại một phương án chọn đúng.

3. Phiếu biểu quyết hợp lệ/Không hợp lệ

3.1 Phiếu biểu quyết được coi là hợp lệ trong các trường hợp sau đây:

- ✓ Phiếu do Ban tổ chức phát ra có đóng dấu của Tổng công ty
- ✓ Được cổ đông/Đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận
- ✓ Phiếu không bị rách rời, tẩy xóa, cạo sửa
- ✓ Phiếu điền đầy đủ các nội dung theo đúng hướng dẫn tại biểu quyết và thẻ lệ biểu quyết này.

3.2 Phiếu biểu quyết không hợp lệ: Là phiếu không đúng quy định tại Mục 3.1.

4. Các phiếu biểu quyết không hợp lệ không được tính vào kết quả kiểm phiếu. Kết quả kiểm phiếu biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các Phiếu biểu quyết hợp lệ và tổng số cổ phần của các cổ đông dự họp/được ủy quyền dự đại hội.

5. Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua.



Phạm Văn Lương